TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43 /2022/HS-ST
Ngày: 18 - 8 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Trung Dũng

Bà Lý Thị Thu T

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

- *Nguyễn Thành C*, sinh ngày 01/01/1972 tại L, tỉnh Hậu Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu vực 5, phường T, thị xã L, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: ấp 3, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và con bà Nguyễn Thị A; Vợ tên Nguyễn Thị T (ly hôn); con 01 người Nguyễn Thành T1(sinh năm 1993); Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngoài lần phạm tội này bị cáo không có tiền án, tiền sự nào khác đã được xóa; Bị cáo tại bắt tạm giữ từ ngày 19/4/2022 đến ngày 25/4/2022 chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại: Trần Thị T*, sinh năm 1977 (tên gọi khác Th)

Nơi cư trú: ấp 2, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

1. Nguyễn Hồng C.
2. Phạm Quang N.

3. Trần Thị Đ.

4. Lê Diệu A.

Là những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thành C và Trần Thị T sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2018. Đến khoảng đầu năm 2022 T đòi chia tay và chung sống với người khác nên C tức giận. Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 4 năm 2022, Nguyễn Thành C điều khiển xe mô tô, loại xe Wave, màu xanh, biển số 95D1-130.43 đi đến cầu chợ Cái Nhúc thuộc khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh thì phát hiện bà Trần Thị T điều khiển xe mô tô, loại Vision, màu đen, biển số 95B1-954.82 đi hướng ngược lại nên C điều khiển xe quay lại, đuổi theo và chặn được xe của T. C yêu cầu T về sống chung với mình nhưng T không đồng ý, C dùng tay phải túm lấy tóc của T kéo về phía xe của C nên T la lên. Do đó, C bước xuống xe đứng phía bên ngoài xe của C rồi đổi tay trái túm tóc, dùng tay phải mở cốp yên xe của C lấy ra một cây dao Thái Lan cán gỗ, màu nâu, dài khoảng 30cm rạch lần thứ nhất vào mặt T nhưng T dùng tay nắm lan can cầu kéo lại nên trúng tay của C. Lúc này, C bước vào giữa hai xe, dứng phía sau lưng T, một tay túm tóc kéo về phía sau, còn một tay choàng ra trước mặt T rạch tiếp lần thứ hai và lần thứ ba vào mặt T gây ra hai vết thương tại phần mặt. Khi C rút dao về thì trúng vào tay phải T. Sau đó, T la lớn và C điều khiển xe bỏ đi, ném bỏ cây dao trên đường đi. T được người dân đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Hậu Giang cấp cứu.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô biển số 95D1- 130.43, Wave (BestFaiRy), loại C110, màu xanh, số máy P52FMH421746, số khung H024DP40176, dung tích 107 (đã qua sử dụng)

- 01 (một) áo sơ mi xanh lam dài tay, size XL, có nhiều vết máu.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím, màu đen (đã qua sử dụng).

- 01 (một) đơn thuốc bảo hiểm y tế tại trạm y tế xã Vĩnh Thuận Tây ngày 19/4/2022.

- Tiền Việt Nam 6.800.000 đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

- Đối với hung khí gây thương tích cho bị hại, theo bị cáo là dao Thái Lan cán gỗ, màu nâu, dài khoảng 30cm, nhưng Cơ quan điều tra không tìm thấy và thu giữ được.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT ngày 21/4/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận tỷ lệ thương tích từng vết thương tổn hại đến sức khỏe của Trần Thị T hiện tại là:

1. Dấu hiệu chính tại thời điểm giám định: Đa chấn thương, vết thương, sẹo vết mổ; Gãy đa xương.

2. Kết luận:

2.1 Tỷ lệ từng vết thương:

- Sưng tụ huyết hố mắt- vết thương gò má trái gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 11 % (*mười một phần trăm*).

- Vết thương trước vành tai trái gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 03% (*ba phần trăm*).

- Vết thương má phải gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 09% (*chín phần trăm).*

- Vết thương cánh mũi phải gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 03% (*ba phần trăm).*

- Vết thương sau khuỷu tay phải (vết làm nứt đầu dưới xương cánh tay) gây tổn hại sức khỏe hiện tại là 05% *(năm phần trăm).*

2.2 Tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe hiện tại là: 28% *(hai mươi tám phần trăm).*

2.3 Vật gây thương tích: Các vết thương trên do vật sắc bén gây nên.

2.4 Cơ chế hình thành vết thương:

- Sưng tụ huyết hố mắt- vết thương gò má trái và vết thương trước vành tai trái có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải.

- Vết thương má phải và vết thương cánh mũi có chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái.

- Vết thương sau khủy tai phải có chiều hướng từ trên xuống dưới, từ sau ra trước.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thành C thừa nhận hành vi phạm tội dùng hung khí nguy hiểm là dao Thái Lan rạch nhiều nhát vào mặt gây thương tích cho bị hại Trần Thị T vì có mâu thuẫn tình cảm trước đó.

- Vật chứng đã thu giữ được nhập kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản và xử lý theo quy định.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại đơn yêu cầu (bút lục 91) và đơn yêu cầu ngày 04/6/2022 (bút lục 92) bị hại Trần Thị T yêu cầu bồi thường các chi phí tổn hại sức khỏe, tinh thần, tài sản bị mất tổng cộng số tiền 91.470.000 đồng (chín mươi mốt triệu bốn trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngày 04/7/2022 bị cáo Nguyễn Thành C đã tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả số tiền 6.800.000 đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

- Tại bản Cáo trạng số 35/CT-VKSTPVT ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh truy tố bị cáo Nguyễn Thành C về Tội cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015

(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và có phát biểu bổ sung về nguyên nhân, diễn biến sự việc là do mâu thuẫn tình cảm giữa bị cáo C và bị hại T, đã chia tay khoảng 06 tháng trước khi xảy ra sự việc, không còn liên lạc, khi gặp lại T thì C có níu kéo nhưng không thành, C liền lấy dao Thái Lan trong cốp xe liên tiếp rạch nhiều nhát vào mặt T nơi công cộng đông người thể hiện sự hung hãn, coi thường pháp luật do đó hành vi phạm tội của C có tính chất côn đồ. Tuy nhiên, tại phiên tòa C đã thành khẩn, ăn năn hối cải và tích cực thỏa thuận các chi phí bồi thường thiệt hại cho T; đồng thời, bị hại T tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho C.

Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành C từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 19/4/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo C bồi thường cho bị hại T các khoản chi phí đã thỏa thuận thống nhất số tiền 41.200.159 đồng (bốn mươi mốt triệu hai trăm nghìn một trăm năm mươi chín đồng); đối với số tiền bà T làm rớt mất 5.400.000 đồng, tại phiên tòa T không tiếp tục yêu cầu nên không xem xét.

Về tang vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành C 01 (một) xe mô tô biển số 95D1-130.43, Wave (BestFaiRy), loại C110, màu xanh, số máy P52FMH421746, số khung H024DP40176, dung tích 107; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím, màu đen.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi xanh lam dài tay, size XL, có nhiều vết máu; 01 (một) đơn thuốc bảo hiểm y tế tại trạm y tế xã Vĩnh Thuận Tây ngày 19/4/2022.

Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo C phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Phát biểu tự bào chữa bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong bị hại tha lỗi cho bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại T trình bày: Về trách nhiệm hình sự, bị hại T xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C, cho bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Về trách nhiệm dân sự: thỏa thuận thống nhất các chi phí bồi thường tổng cộng số tiền 41.200.159 đồng; đối số tiền bị mất 5.400.000 đồng bà T không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định nội dung diễn biến sự việc:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vị Thanh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nguyên nhân xảy ra sự việc do bị cáo Nguyễn Thành C và bị hại Trần Thị T có quan hệ tình cảm, sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2018. Đến khoảng đầu năm 2022, T chia tay C nên C ghen tuông tức giận. Vào khoảng 8 giờ, ngày 19 tháng 4 năm 2022, Nguyễn Thành C điều khiển xe mô tô, loại xe Wave, màu xanh, biển số 95D1-130.43 đi đến cầu chợ Cái Nhúc thuộc khu vực 3, phường I, thành phố Vị Thanh thì phát hiện bà Trần Thị T đang chạy xe đi chợ. C đã chặn xe T và níu kéo yêu cầu T về sống chung với mình nhưng T không đồng ý, thì C lấy dao Thái Lan trong cốp xe, cán gỗ, màu nâu, dài khoảng 30cm rạch nhiều nhát vào mặt T gây thương tích.

[3] Tại phiên tòa bị cáo C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa. Xét, về hành vi phạm tội của bị cáo như trên, có căn cứ xác định bị cáo phạm tội cố ý với tình tiết "dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ". Bởi lẽ, về chuyện tình cảm của C và T đã chấm dứt khoảng 06 tháng trước khi xảy ra sự việc, đáng lý bản thân C phải có nhìn nhận vấn đề; khi tình cờ gặp T đi chợ C đã chặn xe T và níu kéo, khi T trả lời không đồng ý thì C liền nắm tóc T và lấy dao Thái Lan trong cốp xe là hung khí nguy hiểm và không ngừng ngại liên tiếp rạch nhiều nhát vào mặt T tại nơi công cộng đông người (cầu chợ Cái Nhúc) thể hiện sự hung hãn và xem thường pháp luật.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 92/TgT ngày 21/4/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Hậu Giang kết luận tổng tỷ lệ thương tích tổn hại đến sức khỏe của Trần Thị T là 28%. Như vậy, hành vi của bị cáo C đã đủ yếu tố cấu thành "Tội cố ý gây thương tích" theo tình tiết định khung hình phạt theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Xét về nhân thân của bị cáo C có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nào. Về nghề nghiệp làm thuê không có thu nhập ổn định.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi xảy ra sự việc bị cáo C đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện nộp tiền để bồi thường khắc phục

một phần hậu quả (số tiền 6.800.000đồng) là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn hơn và tích cực thỏa thuận các chi phí bồi thường cho bị hại và bị hại T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đây là tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương do đó cần đấu tranh nhằm ngăn ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện để Tòa án áp dụng thời hạn dưới mức khung hình phạt của khung được áp dụng quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, để bị cáo có điều kiện sớm hòa nhập cộng đồng và cũng như thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về tang vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành C 01 (một) xe mô tô biển số 95D1-130.43, Wave (BestFaiRy), loại C110, màu xanh, số máy P52FMH421746, số khung H024DP40176, dung tích 107 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím, màu đen (đã qua sử dụng);

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi xanh lam dài tay, size XL, có nhiều vết máu; 01 (một) đơn thuốc bảo hiểm y tế tại trạm y tế xã Vĩnh Thuận Tây ngày 19/4/2022.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Tại đơn yêu cầu (bút lục 91) và đơn yêu cầu ngày 04/6/2022 (bút lục 92) bị hại Trần Thị T yêu cầu bồi thường các khoản tổn hại sức khỏe, tinh thần, tài sản bị mất tổng cộng số tiền 91.470.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị hại và bị cáo thỏa thuận thống nhất các chi phí bồi thường cụ thể như sau:

- Tiền thuốc theo hóa đơn là 1.800.159 đồng.

- Tiền mất thu nhập khi nằm viện: 200.000 đồng x 07 ngày (từ ngày 19/4/2022 đến ngày 25/4/2022) = 1.400.000 đồng; tiền mất thu nhập khi nghỉ dưỡng sức: 03 tháng x 200.000 đồng/ngày= 6.000.000 đồng.

- Chi phí phục hồi sức khỏe và phương tiện di chuyển là 2.000.000 đồng.

- Tổn thất về tinh thần và chi phí điều trị thẩm mỹ là 30.000.000 đồng.

Tổng cộng số tiền là 41.200.159 đồng (bốn mươi mốt triệu hai trăm nghìn một trăm năm mươi chín đồng). Bị cáo C đã nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả số tiền 6.800.000đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng) sẽ được khấu trừ lại khi thi hành án.

Đối với số tiền bị mất 5.400.000 đồng bị hại T không tiếp tục yêu cầu. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo C phải chịu số tiền 200.000 đồng; án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo C phải chịu số tiền 1.720.000 đồng.

[10]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thành C phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thành C 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 19/4/2022.

2. Về tang vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành C 01 (một) xe mô tô biển số 95D1-130.43, Wave (BestFaiRy), loại C110, màu xanh, số máy P52FMH421746, số khung H024DP40176, dung tích 107 (đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím, màu đen (đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi xanh lam dài tay, size XL, có nhiều vết máu; 01 (một) đơn thuốc bảo hiểm y tế tại trạm y tế xã Vĩnh Thuận Tây ngày 19/4/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thành C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Trần Thị T tổng cộng số tiền 41.200.159 đồng (bốn mươi mốt triệu hai trăm nghìn một trăm năm mươi chín đồng).

Tiếp tục tạm giữ số tiền 6.800.000 đồng (sáu triệu tám trăm nghìn đồng) bị cáo C đã nộp khắc phục hậu quả (hiện đang được gửi giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Hậu Giang) để đảm bảo cho việc thi hành án phần trách nhiệm bồi thường.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Trần Thị T cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án kèm theo.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thành C phải chịu số tiền 1.720.000 đồng (một triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thành C, bị hại Trần Thị T có quyền

làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Vị Thanh;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS Công an TPVT;
- Cơ quan CSĐT Công an TPVT;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND phường Thuận An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Phương